



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
29/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,05 – 7,11	0,16	0,36 – 0,44
		Dĩ An 2	6,71 – 6,74	0,21 – 0,22	0,45 – 0,48
	CNCN Khu Liên Hợp		6,88 – 7,17	0,12 – 0,24	0,46 – 0,61
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,15	0,20	0,62 – 0,79
	CNCN Thủ Dầu Một		6,79 – 7,12	0,20 – 0,52	0,24 – 0,72
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,32 – 7,35	0,32 – 0,34	0,36 – 0,37
30/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,70 – 6,95	0,16 – 0,17	0,47 – 0,54
		Dĩ An 2	6,67 – 6,74	0,20 – 0,21	0,45 – 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		6,88 – 7,17	0,13 – 0,27	0,45 – 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,16	0,20	0,65 – 0,75
	CNCN Thủ Dầu Một		6,80 – 6,99	0,24 – 1,15	0,86 – 0,97
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,32 – 7,35	0,30 – 0,32	0,37 – 0,39
01/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,73 – 7,05	0,17	0,35 – 0,64
		Dĩ An 2	6,68 – 6,73	0,20	0,48 – 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 – 7,19	0,15 – 0,31	0,48 – 0,50
	CNCN Nam Tân Uyên		6,81 – 7,12	0,20	0,59 – 0,77
	CNCN Thủ Dầu Một		6,75 – 6,97	0,27 – 0,53	0,65 – 0,82
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,30 – 7,32	0,15 – 0,20	0,13 – 0,18

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
02/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,77 – 6,87	0,17	0,28 – 0,45
		Dĩ An 2	6,67 – 6,68	0,20	0,49 – 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 – 7,23	0,12 – 0,39	0,47 – 0,66
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 – 7,14	0,20	0,56 – 0,65
	CNCN Thủ Dầu Một		6,52 – 7,08	0,17 – 0,83	0,67 – 0,98
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,31 – 7,35	0,27 – 0,29	0,34 – 0,37
03/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,77 – 6,87	0,17	0,36 – 0,64
		Dĩ An 2	6,66 – 6,70	0,20 – 0,22	0,46 – 0,52
	CNCN Khu Liên Hợp		7,00 – 7,12	0,14 – 0,25	0,46 – 0,61
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 – 7,14	0,20	0,63 – 0,79
	CNCN Thủ Dầu Một		6,61 – 6,86	0,25 – 0,44	0,55 – 0,97
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,30 – 7,33	0,25 – 0,27	0,38 – 0,40
04/07/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,80 – 6,83	0,17	0,49 – 0,63
		Dĩ An 2	6,67 – 6,69	0,21 – 0,22	0,46 – 0,50
	CNCN Khu Liên Hợp		6,99 – 7,20	0,14 – 0,25	0,47 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,03 – 7,12	0,20	0,64 – 0,73
	CNCN Thủ Dầu Một		6,71 – 6,98	0,11 – 0,48	0,53 – 0,92
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,30 – 7,33	0,24 – 0,26	0,36 – 0,38